

**BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA
HỒ CHÍ MINH**

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

VĂN PHÒNG TỈNH ỦY LÂM ĐỒNG	
Số...1166	Số 90 -HD/HVCTQG
ĐẾN Ngày 24-03-2021	
Chuyển.....	
Số hồ sơ số.....	

Hà Nội, ngày 15 tháng 03 năm 2021

HƯỚNG DẪN

Quy trình thẩm định các công trình lịch sử đảng bộ, lịch sử truyền thống các ban, bộ, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội, đơn vị ở Trung ương và địa phương

Căn cứ Luật Xuất bản số 13/2012/QH13 năm 2012 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 145-QĐ/TW ngày 08/8/2018 của Bộ Chính trị về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh;

Căn cứ Chỉ thị số 20-CT/TW, ngày 18/01/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XII) về “Tiếp tục tăng cường, nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng”;

Căn cứ Kế hoạch số 331/KH-HVCTQG, ngày 30/7/2018 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về việc thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng;

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh ban hành “Hướng dẫn Quy trình thẩm định các công trình lịch sử đảng bộ, lịch sử truyền thống các ban, bộ, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội, đơn vị ở Trung ương và địa phương” với những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thống nhất quy trình thẩm định công trình lịch sử đảng bộ, lịch sử truyền thống các ban, bộ, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội, đơn vị ở Trung ương và địa phương.
- Bảo đảm chất lượng nội dung, tính đảng, tính khoa học, tránh sai sót trước khi xuất bản, phát hành ấn phẩm.

2. Yêu cầu

- Tất cả các công trình lịch sử đảng bộ, lịch sử truyền thống các ban, bộ, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội, đơn vị ở Trung ương và địa phương phải được thẩm định trước khi xuất bản và phát hành.



- Bảo đảm thực hiện nghiêm túc quy trình, đúng thời gian quy định.
- Phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa Viện Lịch sử Đảng, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh với Ban Tuyên giáo các tỉnh ủy, thành ủy; giữa Ban Tuyên giáo các cấp trong việc thẩm định các công trình lịch sử.

II. ĐỐI TƯỢNG THẨM ĐỊNH

Các công trình lịch sử đảng bộ, lịch sử truyền thống của các ban, bộ, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội, đơn vị ở Trung ương và địa phương.

III. THẨM QUYỀN THẨM ĐỊNH

- Viện Lịch sử Đảng, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh thẩm định các công trình lịch sử đảng bộ cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; công trình lịch sử truyền thống cách mạng của các ban, bộ, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội, đơn vị ở Trung ương.

- Ban Tuyên giáo tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương thẩm định các công trình lịch sử đảng bộ quận, huyện, thị xã; lịch sử truyền thống cách mạng của các ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội, đơn vị trực thuộc cấp tỉnh.

- Ban Tuyên giáo quận ủy, huyện ủy, thị ủy thẩm định các công trình lịch sử đảng bộ xã, phường, thị trấn; lịch sử truyền thống cách mạng các ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội, đơn vị trực thuộc cấp quận, huyện, thị.

- Đối với các công trình lịch sử của lực lượng vũ trang, thành lập Hội đồng thẩm định riêng.

IV. HỒ SƠ THẨM ĐỊNH

- Công văn của cấp ủy hoặc ban cán sự đảng, đảng đoàn cơ quan ban, bộ, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội, đơn vị, địa phương đề nghị thẩm định;

- Nộp 05 đến 09 bản thảo công trình lịch sử có đóng dấu giáp lai và đã được nghiệm thu;

- Báo cáo quá trình nghiên cứu, sưu tầm, biên soạn, biên tập, chỉnh sửa, bổ sung theo kết luận của hội đồng nghiệm thu công trình lịch sử;

- Hợp đồng thẩm định (Ghi rõ yêu cầu về chuyên môn, thời gian thực hiện và kinh phí thẩm định, sản phẩm giao nộp cũng như trách nhiệm của bên đề nghị thẩm định và bên có trách nhiệm thẩm định).

V. QUY TRÌNH THẨM ĐỊNH

1. Thủ tục đề nghị thẩm định

- Người đứng đầu cấp ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn hoặc Thủ trưởng đơn vị, địa phương gửi hồ sơ đến đơn vị đề nghị thẩm định bản thảo công trình lịch sử trước khi xuất bản.

- Ký kết hợp đồng giữa cơ quan đề nghị thẩm định và đơn vị thẩm định.

2. Thành lập Hội đồng thẩm định

Hội đồng thẩm định do thủ trưởng đơn vị có thẩm quyền thẩm định ra quyết định. Hội đồng thẩm định phải đảm bảo ít nhất 03 thành viên có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm trong công tác lịch sử Đảng (tùy từng cấp, từng công trình đề ra yêu cầu về trình độ chuyên môn, thâm niên công tác cụ thể đối với thành viên tham gia Hội đồng thẩm định).

2.1. Số lượng thành viên Hội đồng thẩm định

Hội đồng thẩm định từ 05 đến 09 thành viên (tùy vào quy mô và tính chất của công trình).

2.2. Cơ cấu thành viên Hội đồng thẩm định gồm:

- 01 Chủ tịch Hội đồng;
- 01 Thư ký Hội đồng;
- Các Phản biện và Ủy viên Hội đồng.

2.3. Yêu cầu thành viên Hội đồng thẩm định

Thành viên Hội đồng thẩm định phải đảm bảo các tiêu chí sau:

- Có tinh thần làm việc khách quan, khoa học;
- Là cán bộ phụ trách công tác lịch sử Đảng hoặc cán bộ có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ về lịch sử hoặc lịch sử Đảng; có thâm niên công tác trong lĩnh vực lịch sử Đảng ít nhất 03 năm;
- Là người có hiểu biết sâu sắc về lịch sử địa phương, lịch sử ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, đơn vị; am hiểu về những lĩnh vực chủ yếu được phản ánh trong bản thảo công trình lịch sử.
- Thành viên Hội đồng thẩm định không bao gồm những người đã trực tiếp tham gia vào quá trình biên soạn công trình đề nghị thẩm định.

Thành viên hội đồng thẩm định của từng cấp như sau:

** Đối với các công trình lịch sử đảng bộ xã, phường, thị trấn; lịch sử truyền thống của địa phương, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, đơn vị trực thuộc cấp huyện, Hội đồng thẩm định gồm:*

- Chủ tịch Hội đồng: Lãnh đạo Ban Tuyên giáo cấp huyện và tương đương;
- Thành viên Hội đồng gồm: Cán bộ có trình độ chuyên môn lịch sử; những người có hiểu biết sâu sắc về lịch sử địa phương, ban, ngành hoặc các lĩnh vực chuyên sâu liên quan đến công trình lịch sử.

** Đối với các công trình lịch sử đảng bộ huyện, quận, thị xã; lịch sử truyền thống của địa phương, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, đơn vị trực thuộc cấp tỉnh, Hội đồng thẩm định gồm:*

- Chủ tịch Hội đồng thẩm định: Lãnh đạo Ban Tuyên giáo tỉnh ủy, thành ủy;
- Thành viên Hội đồng thẩm định gồm: Cán bộ làm công tác lịch sử Đảng thuộc Ban Tuyên giáo tỉnh ủy, thành ủy; cán bộ nghiên cứu, giảng dạy

lịch sử Đảng thuộc trường Chính trị cấp tỉnh, Hội Khoa học Lịch sử cấp tỉnh; những người hiểu biết sâu sắc về lịch sử địa phương, ban, ngành, đơn vị hoặc các lĩnh vực chuyên sâu liên quan đến nội dung bản thảo.

Trong trường hợp thành viên Hội đồng thẩm định cấp huyện, quận và tương đương không đáp ứng các yêu cầu được ghi ở tiểu mục 2.3, mục V của Hướng dẫn, Ban Tuyên giáo tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương có thể bổ sung thêm yêu cầu đối với Hội đồng thẩm định cấp quận, huyện cho phù hợp với tình hình thực tiễn địa phương.

** Đối với các công trình lịch sử đảng bộ cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; lịch sử truyền thống cách mạng của các ban, bộ, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội, đơn vị ở Trung ương, Hội đồng thẩm định gồm:*

- Chủ tịch Hội đồng thẩm định: Lãnh đạo Viện Lịch sử Đảng.
- Thành viên Hội đồng gồm: Các cán bộ có chuyên môn lịch sử Đảng thuộc Viện Lịch sử Đảng, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; các nhà khoa học có chuyên môn về lịch sử hoặc lịch sử Đảng ngoài Viện Lịch sử Đảng (Tùy vào tính chất, quy mô, tính đặc thù của từng công trình, Hội đồng thẩm định có thể mời thêm các nhà khoa học có trình độ chuyên môn cao, các chuyên gia về các lĩnh vực: kinh tế - chính trị - văn hóa - xã hội ngoài Viện Lịch sử Đảng).

2.4. Trách nhiệm Hội đồng thẩm định

- *Chủ tịch Hội đồng* có nhiệm vụ:
 - + Phân công nhiệm vụ thẩm định cho từng thành viên;
 - + Trực tiếp đọc và cho ý kiến nhận xét bằng văn bản;
 - + Tổ chức cuộc họp các thành viên Hội đồng thẩm định để thống nhất những nội dung thẩm định;

+ Trên cơ sở nội dung bản thảo, các ý kiến nhận xét bằng văn bản của các thành viên Hội đồng và kết quả cuộc họp, Chủ tịch Hội đồng chịu trách nhiệm kết luận và ký vào bản thẩm định công trình lịch sử theo ba mức: Có thể xuất bản, không cần tu chỉnh, sửa chữa; có thể xuất bản sau khi sửa chữa theo ý kiến của Hội đồng thẩm định (ghi rõ những nội dung cần sửa chữa); không đạt, phải biên soạn lại (ghi rõ lý do và những nội dung không đạt, cần sửa chữa, tu chỉnh).

- *Các Phản biện và Ủy viên* có nhiệm vụ:

- + Trực tiếp đọc, cho ý kiến nhận xét bằng văn bản, gửi thư ký hội đồng tổng hợp sau 20 ngày kể từ khi nhận được hồ sơ thẩm định;

+ Đưa ra ý kiến đánh giá chất lượng công trình theo ba mức: Có thể xuất bản, không cần tu chỉnh, sửa chữa; có thể xuất bản sau khi sửa chữa theo ý kiến của Hội đồng thẩm định (ghi rõ những nội dung cần sửa chữa); không đạt, phải biên soạn lại (ghi rõ lý do và những nội dung không đạt, cần sửa chữa, tu chỉnh);

+ Tham gia cuộc họp của Hội đồng thẩm định theo triệu tập của Chủ tịch Hội đồng thẩm định.

- *Thư ký Hội đồng* có nhiệm vụ:

- + Trực tiếp đọc và cho ý kiến nhận xét bằng văn bản;
- + Ghi biên bản các cuộc họp Hội đồng;
- + Tổng hợp ý kiến của các thành viên Hội đồng (bằng văn bản);
- + Dự thảo bản thẩm định công trình lịch sử trình Chủ tịch Hội đồng phê duyệt;
- + Thông báo kết quả thẩm định đến các thành viên Hội đồng thẩm định và đơn vị đề nghị thẩm định;
- + Thanh quyết toán chế độ, hoạt động của Hội đồng.

3. Tổ chức thẩm định

3.1. Các bước thẩm định

- Gửi bản thảo đến các thành viên Hội đồng thẩm định đọc, cho ý kiến thẩm định bằng văn bản, gửi Thư ký Hội đồng theo thời gian quy định.

- Thư ký Hội đồng tổng hợp các ý kiến thẩm định của thành viên Hội đồng thẩm định.

- Chủ tịch Hội đồng tổ chức cuộc họp Hội đồng thẩm định để thống nhất nội dung thẩm định.

- Chủ tịch Hội đồng kết luận: Trên cơ sở ý kiến thống nhất của ít nhất 2/3 thành viên Hội đồng tán thành mới được coi là ý kiến tập thể của Hội đồng thẩm định; giao Thư ký Hội đồng hoàn thiện biên bản cuộc họp, văn bản thẩm định. Các văn bản này phải được thông qua ngay sau khi kết thúc phiên họp của Hội đồng; ký văn bản thẩm định gửi lại đơn vị đề nghị thẩm định.

3.2. Nội dung thẩm định

- Về tính Đảng, tính khoa học;
- Về đối tượng, phạm vi nghiên cứu;
- Về tính thống nhất với các công trình lịch sử toàn Đảng và công trình lịch sử truyền thống các cấp;
- Về nội dung nghiên cứu;
- Về phương pháp nghiên cứu;
- Về tính chính xác của nguồn tư liệu, bối cảnh, nhân vật và sự kiện lịch sử, các nhận định, đánh giá;
- Về bố cục, tên chương, mục của công trình lịch sử;
- Về văn phong, ngôn ngữ, hình thức trình bày và lỗi kỹ thuật.

3.3. Thời gian thẩm định

Thời gian thẩm định không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị thẩm định.

V. KINH PHÍ THẨM ĐỊNH

1. Nguồn kinh phí

Kinh phí thẩm định lấy từ nguồn kinh phí biên soạn và xuất bản công trình lịch sử (Lưu ý: *Kinh phí thẩm định phải được xây dựng trong tổng thể dự toán kinh phí nghiên cứu, biên soạn, xuất bản công trình lịch sử, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt*).

2. Mức kinh phí thẩm định

Tùy vào tình hình thực tiễn bố trí nguồn kinh phí của mỗi đơn vị, địa phương để có định mức kinh phí thẩm định cho phù hợp. Kinh phí thẩm định có thể quy định tỷ lệ phần trăm trong tổng kinh phí của một công trình được phê duyệt (*căn cứ theo quyết định phê duyệt kinh phí*); hoặc có thể xây dựng trên cơ sở mức kinh phí của Hội đồng nghiệm thu đề tài khoa học theo từng cấp (*căn cứ theo văn bản quy định hiện hành của Bộ Tài chính và văn bản hướng dẫn của địa phương*).

*

* *

Trên đây là *Hướng dẫn quy trình thẩm định các công trình lịch sử đảng bộ, lịch sử truyền thống các ban, bộ, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội, đơn vị ở Trung ương và địa phương*. Các ban, bộ, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, đơn vị và các địa phương căn cứ vào điều kiện, tình hình cụ thể để xây dựng văn bản quy định, hướng dẫn việc thẩm định cho phù hợp. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc, đề nghị gửi ý kiến bằng văn bản về Viện Lịch sử Đảng, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, số 135, Nguyễn Phong Sắc, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Nơi nhận:

- | | | |
|--|---|--------------|
| - Ban Bí thư Trung ương Đảng; | } | để báo cáo |
| - Ban Giám đốc Học viện; | | để chỉ đạo |
| - Thường trực các tỉnh ủy, thành ủy; | } | để thực hiện |
| - Các ban, bộ, ngành trực thuộc Trung ương; | | |
| - Ban Tuyên giáo tỉnh ủy, thành ủy, trực thuộc Trung ương; | | |
| - Viện Lịch sử Đảng; | | |
| - Lưu VT. | | |

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Xuân Thắng

